

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

Tên mô đun: ANH VĂN CHUYÊN NGÀNH

Mã mô đun: MĐ 12

Thời gian thực hiện môn học: 60 giờ (Lý thuyết: 18 giờ; Thực hành: 38 giờ; kiểm tra: 04 giờ)

I. Vị trí môn học và tính chất môn học:

- Vị trí: Môn học được bố trí ở học kì IV
- Tính chất môn học: môn học chuyên ngành

II. Mục tiêu Mô đun:

1. Kiến thức chuyên môn:
 - Nhớ được các từ vựng thường dùng kỹ thuật chuyên ngành ô tô.
 - Biết ngữ pháp thường dùng trong tài liệu anh văn kỹ thuật chuyên ngành ô tô.
 - Hiểu được các từ vựng, kiến thức văn phạm nêu trên.
2. Kỹ năng nghề:
 - Kỹ năng đọc hiểu tài liệu kỹ thuật tiếng Anh chuyên ngành
3. Thái độ lao động:
 - Tác phong làm việc cẩn thận, chính xác, tự giác trong học tập
4. Các kỹ năng cần thiết khác:
 - Khả năng tư duy, tìm và đọc tài liệu.
 - Kiến thức về kỹ thuật.
 - Kiến thức vừa đủ về ngoại ngữ.
 - Kỹ năng làm việc theo nhóm

III. NỘI DUNG MÔ ĐUN:

1. Nội dung tổng quát và phân phối thời gian

Số TT	Tên các bài trong mô đun	Thời gian			
		Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra*
1	Unit 1: INTRODUCTION ENGINEERING MATERIALS - introduction engineering materials - reading Scanning tables : “Materials” - making definitions: is / is used for - writing adding information to a	10	3	7	

	text: for example/ such as/ which				
2	Unit 2 : SAFETY AT WORK - Warning labels on chemicals. - Reading: understanding the writer's purpose: "Accident investigation." - making safety rules: ware / always ware/ don't ware - writing: ways of linking ideas : in addition / moreover / because of / for example / for instance.	10	3	7	
3	Unit 3: INTRODUCTION A CAR - label the types of cars - descriptions of a car - form expressions from the dialogue. - Reading: "What's in a name?" Midterm Test	10	3	5	2
4	Unit 4: THE EXTERIOR - label the exterior part of the car - reading: a car production: "Built to order" - 8D report - reading : "The smart"	10	3	7	
5	Unit 5 : THE INTERIOR - label the interior part of the car - using an email: manufacture car part - reading: " Car configuration: choose your equipment"	10	3	7	
6	Unit 6: UNDER THE BONET - abbreviation - label the diagram - reading : "GDI Engines" Final test	10	3	5	2
	Cộng	60	18	38	4

* Ghi chú: Thời gian kiểm tra được tích hợp giữa lý thuyết với thực hành được tính bằng giờ thực hành.

2. Nội dung chi tiết:

UNIT 1: Unit 1: INTRODUCTION ENGINEERING MATERIALS

Thời gian: 10 giờ (LT: 3 giờ, TH: 7 giờ)

MỤC TIÊU:

OBJECTIVES: After this lesson, my students are able:

1. Knowledge:

- To know the usages of engineering materials
- To develop their vocabulary.
- To distinguish some confused words
- To understand and complete texts.
- To understand and complete small texts

2. Skills:

- To improve their reading

3. Attitude:

- To be more confident

I. Vocabulary

- Introduction engineering materials

II. Reading

- Scanning tables: “Materials”

III. Writing

- Making definitions: is / is used for
- Writing adding information to a text: for example/ such as/ which

BÀI 2 - Unit 2 : SAFETY AT WORK

Thời gian: 10 giờ (LT: 3 giờ, TH: 7 giờ)

MỤC TIÊU

OBJECTIVES: After this lesson, my students are able:

1. Knowledge:

- To know the usages of : in addition / moreover / because of / for example / for instance
- To develop their vocabulary
- To distinguish some confused words
- To understand and complete texts
- To understand and complete small texts and short safety rules

2. Skills:

- To improve their reading

3. Attitude:

- To be more confident

I. Vocabulary

- Warning labels on chemicals
- Making safety rules: ware / always ware/ don't ware

II. Reading

- Understanding the writer's purpose: “Accident investigation.”

III. Writing

- Ways of linking ideas : in addition / moreover / because of / for example / for instance

BÀI 3 – Unit 3: INTRODUCTION A CAR

Thời gian: 10 giờ (LT: 3 giờ, TH: 5 giờ, KT: 2 giờ)

MỤC TIÊU

OBJECTIVES: After this lesson, my students are able:

1. Knowledge:

- To know the usage of forming expressions from the dialogue.
- To develop their vocabulary
- To distinguish some confused words.
- To understand and complete texts
- To understand and complete small texts and label the types of cars

2. Skills:

- To improve their reading

3. Attitude:

- To be more confident

I. Vocabulary

- Descriptions of a car
- Label the types of cars

II. Reading

- Reading: “What’s in a name?”

III. Writing

- Form expressions from the dialogue.

BÀI 4 – Unit 4: THE EXTERIOR

Thời gian: 10 giờ (LT: 3 giờ, TH: 7 giờ)

MỤC TIÊU

OBJECTIVES: After this lesson, my students are able:

1. Knowledge:

- To know the usage of 8D report
- To develop their vocabulary
- To distinguish some confused words.
- To understand and complete texts
- To understand and complete small texts and label the exterior part of the car

2. Skills:

- To improve their reading

3. Attitude:

- To be more confident

I. Vocabulary

- Label the exterior part of the car

II. Reading

- Reading 1: A car production: “Built to order”
- Reading 2: “The smart”

III. Writing

- 8D report

BÀI 5 – Unit 5 : THE INTERIOR

Thời gian: 10 giờ (LT: 3 giờ, TH: 7 giờ)

MỤC TIÊU

OBJECTIVES: After this lesson, my students are able:

1. Knowledge:

- To know the usage of using an email
- To develop their vocabulary
- To distinguish some confused words.
- To understand and complete texts
- To understand and complete small texts and label the interior part of the car

2. Skills:

- To improve their reading

3. Attitude:

- To be more confident

I. Vocabulary

- Label the interior part of the car

II. Reading

- Reading: “Car configuration: choose your equipment”

III. Writing

- Using an email: manufacture car part

BÀI 6 – Unit 6: UNDER THE BONNET

Thời gian: 10 giờ (LT: 3 giờ, TH: 5 giờ, KT: 2 giờ)

MỤC TIÊU

OBJECTIVES: After this lesson, my students are able:

1. Knowledge:

- To know the usages of GDI Engines
- To develop their vocabulary
- To distinguish some confused words.

- To understand and complete texts
- To understand and complete small texts

2. Skills:

- To improve their reading

3. Attitude:

- To be more confident

I. Vocabulary

- Abbreviation

II. Reading

- Reading: "GDI Engines"

III. Writing

- Label the diagram

REVIEW

FINAL EXAM

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

- Máy móc, trang thiết bị, công cụ: các phần mềm cần thiết.
- Phương tiện giảng dạy :
 - + Bài giảng điện tử
 - + Máy chiếu
 - + Bảng ghi
 - + Phiếu hướng dẫn thực hiện
- Học liệu: English for Automobile Industry – Oxford Business English – Marie Kavanagh.

V. PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ:

1. Phương pháp

- Áp dụng hình thức kiểm tra Trắc nghiệm và tự luận
- Áp dụng các phương pháp dạy và học:
 - Communicative Approach
 - Audio – Lingual Method
 - Grammar Translation

2. Nội dung

- Nội dung từ vựng thường dùng kỹ thuật chuyên ngành ô tô
- Kiểm tra và cách cho điểm theo quy chế của Bộ GD và ĐT

VI. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MÔ ĐUN:

1. Phạm vi áp dụng chương trình:

- Chương trình mô đun đào tạo được sử dụng để giảng dạy cho trình độ trung cấp nghề sửa chữa ô tô.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun:

- Mỗi bài học trong mô đun sẽ giảng dạy phần lý thuyết và thảo luận thực hành.
- Học sinh cần hoàn thành một sản phẩm sau khi kết thúc một bài học và giáo viên có đánh giá kết quả của sản phẩm đó.
- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào chương trình chi tiết và điều kiện thực tế tại trường để chuẩn bị nội dung giảng dạy đầy đủ, phù hợp để đảm bảo chất lượng dạy và học.

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý:

- Nội dung trọng tâm:

+ Từ vựng thường dùng kỹ thuật chuyên ngành ô tô

4. Tài liệu cần tham khảo:

English for Automobile Industry – Oxford Bussiness English – Marie Kavanagh.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**TP. ĐÀO TẠO
KHOA CƠ KHÍ ĐỘNG LỰC**

Quận 5, ngày ... tháng ... năm 2021

GIÁO VIÊN BIÊN SOẠN

Nguyễn Ngọc Hạnh

Nguyễn Đắc Hiền

Nguyễn Thị Thủy Tiên